



CÔNG TY CP KIẾN TRÚC VÀ NỘI THẤT KHÔNG GIAN MỞ
Office & Showzoom: 75 - Nguyễn Phong Sắc - Cầu Giấy - Hà Nội
Tel: 046. 250. 6789 Fax: 046. 269 7004
Www.khonggianmo.vn Email: noithatkhonggianmo@gmail.com

BẢNG GIÁ

DỊCH VỤ VÀ SẢN PHẨM CỦA CÔNG TY

- 1 - Tư vấn thiết kế nội thất (xem chi tiết tại mục Thiết kế nội thất)
- 2 - Tư vấn thiết kế kiến trúc công trình (xem chi tiết tại mục Thiết kế kiến trúc)
- 3 - Thi công nội thất công trình:

BẢNG BÁO GIÁ

Công ty CP Kiến Trúc và nội thất Không Gian Mở xin gửi tới quý khách hàng bản chào giá thi công các sản phẩm nội thất sơ bộ như sau:

- Báo giá này có hiệu lực kể từ ngày 01/10/2012 - 30/12/2012

- Bảng giá dưới đây áp dụng với khách hàng bán lẻ. Với đối tác và đại lý sẽ được chiết khấu 5%/Đơn hàng.

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Danh mục sản phẩm	Thông số kỹ thuật	Đơn vị	KL	Đơn giá
I	CÁC SẢN PHẨM ĐỒ GỖ CN PHỦ VENEER TOÀN BỘ HOẶC PHUN SƠN BỆT:				
A	Tủ Bếp (đơn giá dưới đây tính theo kích thước tiêu chuẩn, nếu vượt khổ tiêu chuẩn sẽ tính thêm chi phí phát sinh)				
1	Tủ bếp trên	KT tiêu chuẩn cao 700-900 sâu 350	md	1.00	2,450,000
2	Tủ bếp dưới	KT tiêu chuẩn cao 800 sâu 600 (cả đá)	md	1.00	2,650,000

3	Mặt đá tủ bếp (đá tự nhiên loại phổ thông)	Đá kim sa hạt trung (khổ 600)	md	1.00	1,500,000
4	Mặt đá tủ bếp (đá nhân tạo)	Đá nhân tạo (khổ 600)	md	1.00	2,500,000
B	Tủ Quần áo, Tủ tài liệu, Tủ Rượu, Tủ trang trí, Tủ Giày...				
1	Tủ quần áo	KT tiêu chuẩn sâu 550 - 600	m2	1.00	2,950,000
2	Tủ Tài liệu, tủ trang trí, tủ rượu...	KT tiêu chuẩn sâu 350 - 450	m2	1.00	2,600,000
3	Tủ rượu, tủ giấy, tủ trang trí, tủ tài liệu...	KT < 350	m2	1.00	2,500,000
C	Kệ tivi, Kệ trang trí (đơn giá dưới đây tính theo kích thước tiêu chuẩn, nếu vượt khổ tiêu chuẩn sẽ tính thêm chi phí phát sinh)				
1	Kệ tivi, Kệ trang trí	KT tiêu chuẩn cao 450 - 600 sâu 450	md	1.00	2,450,000
D	Giường ngủ, Giường trẻ con (đơn giá dưới đây tính theo kích thước tiêu chuẩn, nếu vượt khổ tiêu chuẩn sẽ tính thêm chi phí phát sinh)				
1	Giường ngủ kiểu thường (chứa bao gồm đệm)	KT tiêu chuẩn 1680x2080 cao 250 - 350	cái	1.00	5,800,000
2	Giường ngủ kiểu thường (chứa bao gồm đệm)	KT tiêu chuẩn 1880x2080 cao 250 - 350	cái	1.00	6,500,000
3	Giường ngủ kiểu có ngăn kéo (chứa bao gồm phụ kiện, đệm)	KT tiêu chuẩn 1680x2080 cao 250 - 350	cái	1.00	6,800,000
4	Giường ngủ kiểu có ngăn kéo (chứa bao gồm phụ kiện, đệm)	KT tiêu chuẩn 1880x2080 cao 250 - 350	cái	1.00	7,500,000
5	Giường ngủ 1 tầng có ngăn kéo cho trẻ em (chứa bao gồm phụ kiện, đệm)	KT tiêu chuẩn 1280x1980 cao 250 - 350	cái	1.00	5,600,000
6	Giường ngủ 2 tầng có cầu thang, ngăn kéo cho trẻ em (chứa bao gồm phụ kiện, đệm)	KT tiêu chuẩn 1280x1980 cao 2000	cái	1.00	11,500,000
E	Bàn phấn, Tap, Bàn làm việc...(đơn giá dưới đây tính theo kích thước tiêu chuẩn, nếu vượt khổ tiêu chuẩn sẽ tính thêm chi phí phát sinh)				
1	Bàn làm việc	KT tiêu chuẩn 600 x1200 cao 750	cái	1.00	2,500,000
2	Bàn làm việc	KT tiêu chuẩn 600 x1600 cao 750	cái	1.00	2,600,000
3	Bàn phấn + gương trang điểm (chứa bao gồm phụ kiện bản lề, ray trượt...)	KT dài 900 - 1000, rộng ≤ 550	cái	1.00	3,800,000
4	Bàn phấn + gương trang điểm (chứa bao gồm phụ kiện bản lề, ray trượt...)	KT dài 1100 - 1200, rộng ≤ 550	cái	1.00	4,200,000
5	Tabdenuy đầu giường (chứa bao gồm phụ kiện bản lề, ray trượt...)	KT dài 500 - 550, rộng ≤ 550 cao 450	cái	1.00	1,200,000
F	Quầy Bar, quầy Lễ Tân, Vách gỗ trang trí...				
1	Quầy bar	KT rộng 400-550 cao ≤ 1100	md	1.00	3,200,000
2	Quầy Lễ Tân, Quầy giao dịch (chứa bao gồm mặt đá phụ kiện bản lề, ray trượt...)	KT rộng 600 -700 cao ≤ 1100	md	1.00	3,300,000
3	Vách ốp trang trí 2 mặt dạng tấm phẳng (vánh ngăn phòng đứng độc lập)	Dây ≤ 90 (bao gồm cả xương)	m2	1.00	1,200,000
4	Vách ốp trang trí 2 mặt có kính (vánh ngăn phòng đứng độc lập)	Dây ≤ 90 (bao gồm cả xương)	m2	1.00	1,300,000
5	Vách ốp trang trí 1 mặt dạng tấm phẳng (có thể thi công trực tiếp tại công trường)	Dây ≤ 50 (bao gồm cả xương)	m2	1.00	900,000

6	Ốp gỗ trên trần nhà (thi công trực tiếp tại công trường)	Khổ rộng ≥ 800	m2	1.00	1,050,000
G	Cửa gỗ Công Nghiệp				
1	Cánh cửa pano gỗ đặc hoặc có kính (chưa bao gồm bản lề, khóa..)	Cánh dày 40	m2	1.00	900,000
3	Khuôn đơn	KT tiêu chuẩn 60 x 140	md	1.00	320,000
4	Khuôn kép	KT tiêu chuẩn 60 x 250	md	1.00	450,000
5	Nẹp khuôn cửa	KT tiêu chuẩn 40 x 10	md	1.00	35,000
II	CÁC SẢN PHẨM ĐỒ GỖ CN PHỦ VENEER KẾT HỢP GỖ MFC:				
A	Tủ Bếp (đơn giá dưới đây tính theo kích thước tiêu chuẩn, nếu vượt khổ tiêu chuẩn sẽ tính thêm chi phí phát sinh)				
1	Tủ bếp	KT tiêu chuẩn cao 700-900 sâu 350	md	1.00	2,400,000
2	Tủ bếp dưới	KT tiêu chuẩn cao 800 sâu 600 (cả đá)	md	1.00	2,800,000
B	Tủ Quần áo, Tủ tài liệu, Tủ Rượu, Tủ trang trí, Tủ Giấy				
1	Tủ quần áo	KT tiêu chuẩn sâu 550 - 600	m2	1.00	2,850,000
2	Tủ Tài liệu, tủ trang trí, tủ rượu... (chưa bao gồm phụ kiện bản lề, ray trượt)	KT tiêu chuẩn sâu 350 - 450	m2	1.00	2,400,000
3	Tủ rượu, tủ giấy, tủ trang trí, tủ tài liệu... (chưa bao gồm phụ kiện bản lề, ray trượt)	KT < 350	m2	1.00	2,450,000
C	Kệ tivi, Kệ trang trí (đơn giá dưới đây tính theo kích thước tiêu chuẩn, nếu vượt khổ tiêu chuẩn sẽ tính thêm chi phí phát sinh)				
1	Kệ tivi, Kệ trang trí	KT tiêu chuẩn cao 450 - 600 sâu 450	md	1.00	2,200,000
D	Giường ngủ, Giường trẻ con (đơn giá dưới đây tính theo kích thước tiêu chuẩn, nếu vượt khổ tiêu chuẩn sẽ tính thêm chi phí phát sinh)				
1	Giường ngủ kiểu có ngăn kéo (chưa bao gồm phụ kiện, đệm)	KT tiêu chuẩn 1680x2080 cao 250 - 350	cái	1.00	5,800,000
2	Giường ngủ kiểu có ngăn kéo (chưa bao gồm phụ kiện, đệm)	KT tiêu chuẩn 1880x2080 cao 250 - 350	cái	1.00	6,500,000
3	Giường ngủ 1 tầng có ngăn kéo cho trẻ em (chưa bao gồm phụ kiện, đệm)	KT tiêu chuẩn 1280x1980 cao 250 - 350	cái	1.00	4,700,000
4	Giường ngủ 2 tầng có cầu thang, ngăn kéo cho trẻ em (chưa bao gồm phụ kiện, đệm)	KT tiêu chuẩn 1280x1980 cao 2000	cái	1.00	12,500,000
E	Bàn phấn, Tap, Bàn làm việc...(đơn giá dưới đây tính theo kích thước tiêu chuẩn, nếu vượt khổ tiêu chuẩn sẽ tính thêm chi phí phát sinh)				
1	Bàn làm việc (chưa bao gồm phụ kiện bản lề, ray trượt...)	KT tiêu chuẩn 600 x1200 cao 750	cái	1.00	1,900,000
2	Bàn làm việc (chưa bao gồm phụ kiện bản lề, ray trượt...)	KT tiêu chuẩn 600 x1600 cao 750	cái	1.00	2,450,000
3	Bàn phấn + gương trang điểm (chưa bao gồm phụ kiện bản lề, ray trượt...)	KT dài 900 - 1000, rộng ≤ 550 cao 750	cái	1.00	3,100,000
4	Bàn phấn + gương trang điểm (chưa bao gồm phụ kiện bản lề, ray trượt...)	KT dài 1100 - 1200, rộng ≤ 550 cao	cái	1.00	3,500,000

		750			
5	Tabdenuy đầu giường (chứa bao gồm phụ kiện bản lề, ray trượt...)	KT dài 500 - 550, rộng ≤ 550 cao 450	cái	1.00	850,000
F	Quầy Bar, quầy Lễ Tân, Vách gỗ trang trí...				
1	Quầy bar (chứa bao gồm mặt đá phụ kiện bản lề, ray trượt...)	KT rộng 400-550 cao ≤ 1100	md	1.00	2,800,000
2	Quầy Lễ Tân, Quầy giao dịch (chứa bao gồm mặt đá phụ kiện bản lề, ray trượt...)	KT rộng 600 -700 cao ≤ 1100	md	1.00	3,400,000
III	THIẾT BỊ VÀ PHỤ KIỆN:				
1	Giá để bát đĩa 2 tầng gia công	Việt Nam		1.00	900,000
2	Giá để bát đĩa 2 tầng nhập khẩu	Giá Inox - Hồng Kông	cái	1.00	1,500,000
3	Giá để xoong nồi nhập khẩu	Giá Inox - Hồng Kông	cái	1.00	1,300,000
4	Giá để dao thớt đa năng nhập khẩu	hãng FGV - Italy	cái	1.00	1,800,000
5	Thùng gạo 16kg kiểu nhật nhập khẩu	Đài Loan	cái	1.00	1,350,000
6	Thùng rác liên ray nhập khẩu	Đài Loan	cái	1.00	1,250,000
7	Bản lề ABC (không giảm chấn)	Nhập khẩu - Trung Quốc	cái	1.0	18,000
8	Bản lề giảm chấn ELEO	Nhập khẩu - Đài Loan	cái	1.0	32,000
9	Bản lề giảm chấn CAJINY	Nhập khẩu ITALIA	cái	1.0	50,000
10	Bản lề GRASS (không giảm chấn)	Nhập khẩu - Anh	cái	1.0	52,000
11	Giảm chấn cửa bản lề GRASS	Nhập khẩu - Anh	cái	1.0	97,000
12	Ray trượt bánh xe ABC	Nhập khẩu - Trung Quốc	bộ (2chiếc)	1.0	35,000
13	Ray trượt bánh xe HAFELE	Nhập khẩu - Đức	bộ (2chiếc)	1.0	80,000
14	Ray trượt bi 2 lớp ABC	Nhập khẩu - Trung Quốc	bộ (2chiếc)	1.0	42,000
15	Ray trượt bi 3 lớp ABC	Nhập khẩu - Trung Quốc	bộ (2chiếc)	1.0	65,000
16	Tay nắm nổi đĩa vuông KeLe loại ngắn	Nhập khẩu - Đài Loan	cái	1.0	43,000
17	Tay nắm nổi đĩa vuông KeLe loại dài	Nhập khẩu - Đài Loan	cái	1.0	53,000
18	Tay nắm âm dài suốt dây 1,8mm	Nhập khẩu - Trung Quốc	md	1.0	220,000
19	Tay nắm âm dài suốt dây 2,5mm và loại nhũ bóng	Nhập khẩu - Đài Loan	md	1.0	270,000

20	Trống hơi HAFELE	Nhập khẩu - Đức	cái	1.0	180,000
21	Kệ sập tủ treo	Nhập khẩu - Trung Quốc	cái	1.0	38,000
22	Phụ kiện treo gương	Nhập khẩu - Trung Quốc	cái	1.0	80,000
23	Khóa cửa thông phòng - khóa bấm	Nhập khẩu - Hàn Quốc	cái	1.0	330,000
24	Khóa cửa thông phòng - tay gạt	Nhập khẩu - Đài Loan	cái	1.0	450,000
IV	TƯ VẤN THIẾT KẾ NỘI THẤT				
1	Lập hồ sơ thiết kế sơ bộ nội thất nhà ở lô phố, chung cư, biệt thự, nhà hàng	áp dụng với những phòng $\leq 30m^2$	phòng	1.0	2,000,000
2	Thiết kế KTTC nội thất nhà ở lô phố, chung cư (đã bao gồm cả phương án sơ bộ)	khuyến mại 50% sau khi ký HĐ Thi công	m2 sàn	1.0	150,000
3	Thiết kế KTTC nội thất nhà ở biệt thự, nhà hàng (đã bao gồm cả phương án sơ bộ)	khuyến mại 50% sau khi ký HĐ thi công	m2 sàn	1.0	200,000
4	Thiết kế KTTC nội thất nhà văn phòng (đã bao gồm cả phương án sơ bộ)	khuyến mại 50% sau khi ký HĐ thi công	m2 sàn	1.0	100,000
V	TƯ VẤN THIẾT KẾ CÔNG TRÌNH KIẾN TRÚC				
1	Lập hồ sơ thiết kế sơ bộ nhà ở lô phố		công trình	1.0	8,000,000
2	Lập hồ sơ thiết kế sơ bộ nhà biệt thự, nhà hàng, văn phòng		công trình	1.0	15,000,000
3	Thiết kế KTTC nhà ở lô phố (bao gồm cả p.a sơ bộ, bản vẽ điện, nước, kết cấu, kiến trúc)	khuyến mại 30% sau khi ký HĐ thiết kế	m2 sàn	1.0	220,000
4	Thiết kế KTTC nhà ở biệt thự (bao gồm cả p.a sơ bộ, bản vẽ điện, nước, kết cấu, kiến trúc)	khuyến mại 30% sau khi ký HĐ thiết kế	m2 sàn	1.0	400,000
5	Thiết kế KTTC nhà văn phòng (bao gồm cả p.a sơ bộ, bản vẽ điện, nước, kết cấu, kiến trúc)	khuyến mại 30% sau khi ký HĐ thiết kế	m2 sàn	1.0	350,000
VI	CÁC HẠNG MỤC THI CÔNG NỘI THẤT KHÁC				
A	Sàn Gỗ Công Nghiệp				
1	Sàn ROBINA - JANMI - INOVA	dây 8ly - AC3 - Malaysia	m2	1.0	320,000
2	Sàn ROBINA - JANMI - INOVA	dây 8ly - AC4 - Malaysia	m2	1.0	340,000
3	Sàn ROBINA - JANMI - INOVA	bản to, dây 12ly - Malaysia	m2	1.0	490,000
4	Sàn GECUS	dây 12ly - Công nghệ Đức	m2	1.0	340,000
5	Nẹp kỹ thuật, phào chân tường	dây 8 ly	md	1.0	45,000
6	Nẹp kỹ thuật, phào chân tường	dây 12 ly	md	1.0	55,000

B	Kính màu trang trí				
1	Kính màu loại thường (bao gồm cả nhân công lắp đặt, khoét lỗ, mài cạnh)	dày 8mm	m2	1.0	1,800,000
2	Kính màu loại thường (bao gồm cả nhân công lắp đặt, khoét lỗ, mài cạnh)	dày 10mm	m2	1.0	2,000,000
3	Kính màu loại cường lực (bao gồm cả nhân công lắp đặt, khoét lỗ, mài cạnh)	dày 6mm	m2	1.0	2,000,000
4	Kính màu loại cường lực (bao gồm cả nhân công lắp đặt, khoét lỗ, mài cạnh)	dày 10mm	m3	1.0	2,500,000
C	Gia công thạch cao				
1	Làm trần thạch cao phẳng	Khung xương Hà Nội	m2	1.0	175,000
2	Làm trần thạch cao phẳng	Khung xương Vĩnh Thông	m2	1.0	180,000
3	Làm trần thạch cao giạt cấp	Khung xương Hà Nội	m2	1.0	200,000
4	Làm trần thạch cao giạt cấp	Khung xương Vĩnh Thông	m2	1.0	220,000
5	Làm vách thạch cao phẳng 1 mặt	Khung xương Hà Nội	m2	1.0	210,000
6	Làm vách thạch cao phẳng 1 mặt	Khung xương Vĩnh Thông	m2	1.0	240,000
7	Làm vách thạch cao phẳng 2 mặt	Khung xương Hà Nội	m2	1.0	250,000
8	Làm vách thạch cao phẳng 2 mặt	Khung xương Vĩnh Thông	m3	1.0	290,000
D	Sơn bả				
1	Sơn bả trong nhà (Bao gồm cả vật liệu, nhân công, giáo....)	Sơn JOTUN - Nauly	m2	1.0	58,000
2	Sơn bả trong nhà (Bao gồm cả vật liệu, nhân công, giáo....)	Sơn DULUX-ICI	m2	1.0	65,000
3	Sơn bả trong nhà (Bao gồm cả vật liệu, nhân công, giáo....)	Sơn MAXILITE	m2	1.0	55,000
4	Sơn bả ngoài nhà (Bao gồm cả vật liệu, nhân công, giáo....)	Sơn JOTUN - Nauly	m2	1.0	65,000
5	Sơn bả ngoài nhà (Bao gồm cả vật liệu, nhân công, giáo....)	Sơn DULUX-ICI	m2	1.0	85,000
6	Sơn bả ngoài nhà (Bao gồm cả vật liệu, nhân công, giáo....)	Sơn MAXILITE	m2	1.0	65,000
E	Giấy dán tường				
1	Dán giấy dán tường, diện tích dán ≤ 16m2	Hàn Quốc	cuộn 5.0m2	1.0	950,000
2	Công dán		M2	1.0	25,000
	Ghi chú:				

	- Báo giá trên đã bao gồm công vận chuyển, lắp đặt trên địa bàn nội thành Hà Nội		ĐƠN VỊ THI CÔNG CÔNG TY KHÔNG GIAN MỞ		
	- Báo giá trên chưa bao gồm thuế VAT 10%				
	- Báo giá trên có thể thay đổi khi có thiết kế cụ thể				
	- Đối với các mặt hàng đặc biệt sẽ có báo giá cụ thể sau khi có thiết kế chi tiết				
	- Báo giá trên có thể thay đổi khi có yêu cầu khác về mặt tiến độ				
	- Thời gian giao hàng sau ngày kể từ khi thống nhất hồ sơ thiết kế và đặt cọc 50% giá trị lô hàng				
	- Toàn bộ sản phẩm nội thất (phần mộc) được bảo hành trong thời gian 12 tháng kể từ khi giao hàng. Trong đó những lỗi do người sử dụng gây ra nh va đập, ngâm nước (hơi nước), đốt cháy.... và hao mòn theo thời gian không thuộc trách nhiệm bảo hành của bên B				

- Đối với Hợp đồng trọn gói, nếu khách hàng yêu cầu thiết kế và gia công các sản phẩm theo thiết kế thì sẽ được chiết khấu 50% giá trị thiết kế
- Nếu khách hàng đặt cọc trên 75% giá trị hợp đồng thi công thì sẽ được chiết khấu thêm 20% giá trị thiết kế (đối với các hợp đồng trọn gói)
- Các phần việc phát sinh hoặc chưa nêu trong báo giá (nếu có) sẽ tính theo thực tế



VĂN PHÒNG CTY



XUỞNG SẢN XUẤT



NV KỸ THUẬT



ĐỘI LẮP ĐẶT NỘI THẤT



ĐỘI THI CÔNG CỬA



ĐỘI THI CÔNG CẦU THANG



ĐỘI THỢ CẢI TẠO XD



ĐỘI THỢ ĐIỆN NƯỚC



ĐỘI THẠCH CAO



NV GIÁM SÁT



ĐỘI THI CÔNG CỬA PVC



ĐỘI CƠ KHÍ, KẾT CẤU

Xin chân thành cảm ơn sự hợp tác của Quý khách hàng!

Ngày 01 tháng 10 năm 2012
PHÓ GIÁM ĐỐC
 (Đã ký và đóng dấu)

NGUYỄN HỮU CHIẾN